

Phụ lục II

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /01/2024 của UBND tỉnh Nam Định)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI

1. Nguồn phát sinh khí thải

- Nguồn số 01: Hơi mùi phát sinh từ khu vực in.
- Nguồn số 02: Hơi mùi phát sinh từ khu vực pha mực in.
- Nguồn số 03: Hơi mùi phát sinh từ khu vực sản xuất bóng nhựa.

2. Dòng khí thải, vị trí xả khí thải

2.1. Vị trí xả khí thải

01 dòng khí thải ra ngoài môi trường với tọa độ X(m) = 2256883,3; Y(m) = 566906,5 (Hệ tọa độ VN2000; kinh tuyến trực 105°30'; múi chiều 3°).

2.2. Lưu lượng xả khí thải lớn nhất

Lưu lượng xả khí thải lớn nhất: 5.000 m³/h.

2.2.1. Phương thức xả khí thải

Khí thải xả cưỡng bức, gián đoạn trong ngày, không theo chu kỳ.

2.2.2. Chất lượng khí thải trước khi xả vào môi trường không khí phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt QCVN 20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ, cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn các chất ô nhiễm theo QCVN 20:2009/BTNMT
1	Lưu lượng	m ³ /h	-
2	Benzen	mg/Nm ³	05
3	Toluen	mg/Nm ³	750

(Khi có sự thay đổi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường sẽ áp dụng thực hiện theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường tương ứng mới nhất)

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý khí thải

1.1. Mạng lưới thu gom khí thải từ các nguồn phát sinh bụi, khí thải để đưa về hệ thống xử lý bụi, khí thải

- Toàn bộ quá trình pha mực in, quá trình in và khu vực sản xuất bóng nhựa đều được thực hiện tại 01 khu vực trong xưởng sản xuất số 1. Công ty đã lắp đặt 01 hệ thống xử lý hơi mùi, khí thải chung cho 03 khu vực này.

- Hơi mùi, khí thải phát sinh từ 03 khu vực này được thu gom qua đường ống, quạt hút, chụp hút vào thiết bị chứa than hoạt tính, khí thải sau đó thoát ra ngoài môi trường qua ống phóng không cao 07 m so với mặt đất.

1.2. Công trình, thiết bị thu gom hơi mùi, khí thải

Hơi mùi, khí thải phát sinh từ 03 khu vực pha mực in, khu vực in và khu vực sản xuất bóng nhựa dẫn về hệ thống xử lý hơi mùi khí thải chung có quy trình công nghệ xử lý: Hơi mùi, khí thải → Chụp hút → Quạt hút → Than hoạt tính → Quạt hút → Thải ra ngoài môi trường qua ống phóng không cao 07 m so với mặt đất (Khí thải đạt QCVN 20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ).

(Chi tiết thông số kỹ thuật của hệ thống thu gom hơi mùi, khí thải được nêu trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở)

1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với khí thải

- Bố trí 01 cán bộ có chuyên môn phụ trách về môi trường của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ hệ thống thu gom khí thải. Trong trường hợp hệ thống gặp sự cố, Công ty sẽ tạm dừng hoạt động để sửa chữa, khắc phục đường ống. Sau khi khắc phục xong sự cố, khí thải đạt quy chuẩn cho phép mới cho hệ thống hoạt động trở lại.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm

Dự kiến từ tháng 02/2024 đến tháng 4/2024.

2.2. Công trình, thiết bị xả khí thải phải vận hành thử nghiệm

Hệ thống thu gom, xử lý hơi mùi, khí thải chung cho 03 khu vực pha mực in, khu vực in và khu vực sản xuất bóng nhựa.

2.2.1. Vị trí lấy mẫu

01 vị trí tại lỗ kỹ thuật trên thân ống phóng không sau hệ thống xử lý hơi mùi khí thải chung cho 03 khu vực pha mực in, khu vực in và khu vực sản xuất bóng nhựa.

2.2.2. Chất ô nhiễm chính và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm

Như tại mục 2.2.2, phần A Phụ lục này.

2.3. Tần suất lấy mẫu

- Lấy mẫu 03 ngày liên tiếp với tần suất 01 ngày/lần tại lỗ kỹ thuật trên thân ống phóng không, sau hệ thống xử lý hơi mùi khí thải chung cho 03 khu vực pha mực in, khu vực in và khu vực sản xuất bóng nhựa.

- Công ty có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để được kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

3.1. Thu gom, xử lý khí thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại mục 2.2.2 phần A Phụ lục này trước khi thải ra ngoài môi trường.

3.2. Trồng cây xanh đảm bảo tỷ lệ theo quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3.3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giấy phép môi trường. Trường hợp có thay đổi so với giấy phép đã được cấp, phải báo cáo về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết.

- Thường xuyên vận hành hệ thống xử lý khí thải theo đúng quy trình, thiết kế, đảm bảo xử lý khí thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị để vận hành hiệu quả hệ thống thu gom, xử lý hơi mùi, khí thải.

- Theo dõi, ghi chép sổ nhật ký vận hành đầy đủ các thông tin trong quá trình vận hành công trình xử lý hơi mùi, khí thải.

- Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với hệ thống xử lý hơi mùi, khí thải, thông số không đạt yêu cầu quy định tại mục 2.2.2 phần A Phụ lục này, Công ty phải dừng ngay việc xả khí thải, thực hiện các biện pháp khắc phục và kịp thời báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm phát triển cụm công nghiệp thành phố Nam Định, UBND thành phố Nam Định để kịp thời xử lý./.